TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 179/2017/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 16 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 239/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Định Thị T và ông Nguyễn Văn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Đinh Thị T, sinh năm 1991.

Trú tại: xóm 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1991.

Trú tại: ấp T, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: bà Định Thị T và ông Nguyễn Văn G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có một con chung tên Nguyễn Quang H, sinh ngày 18/11/2011. Bà Định Thị T và ông Nguyễn Văn G thỏa thuận sau khi ly hôn ông G là người trực tiếp nuôi con chung, bà T không cấp dưỡng nuôi con do ông G không yêu cầu. Bà T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà Định Thị T và ông Nguyễn Văn G đều trình bày không có nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng do bà Đinh Thị T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011505 ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Bà T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre hoàn lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Mỏ Cày Nam;*
- *Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;*
- *UBND xã Thành Thới B, huyện Mỏ Cày Nam;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM
Thẩm phán
(Đã ký)

Dương Tiến Dũng